



CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

1. **Tên học phần:** Nhập môn Logic học
2. **Loại học phần:** Lý thuyết
3. **Số tín chỉ:** 02 tín chỉ.
4. **Bộ môn quản lý học phần:** Bộ môn Lý luận chính trị
5. **Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên đã học xong học phần Những nguyên lý cơ bản chủ nghĩa Mác - Lênin.

6. Phân bổ thời gian:

- Thời gian lên lớp: 30 tiết

Số tiết lý thuyết: 22 tiết

Số tiết bài tập: 07 tiết

Số tiết kiểm tra: 01 tiết

- Thời gian tự học: 60 giờ

7. Mục tiêu của học phần:

7.1. Kiến thức

+ Hình thành được tư duy nhanh, chính xác, lập luận chặt, chứng minh, bác bỏ một cách thuyết phục, trình bày tư tưởng ngắn gọn, khúc chiết, rõ ràng, mạch lạc, biết phát hiện những đúng, sai, ngụy biện trong tư duy, lập luận của người khác....

+ Vận dụng các kiến thức đã học vào hoạt động thực tiễn.

7.2. Kỹ năng

- + Hình thành và phát triển năng lực tư duy khoa học, tư duy logic.
- + Vận dụng các và các hình thức tư duy logic để tăng tốc độ và chất lượng tư duy.
- + Có kĩ năng trong việc phát hiện các lỗi logic trong tư duy của người khác.
- + Hình thành và phát triển kĩ năng ứng dụng logic vào việc nghiên cứu, hoạt động nghề nghiệp trong tương lai

7.3. Thái độ

- + Thói quen tư duy logic
- + Tích cực nâng cao trình độ tư duy logic và áp dụng vào hoạt động thực tiễn.
- + Có thái độ khách quan, khoa học hơn trong đánh giá sự vật, hiện tượng.

8. Nội dung học phần:

8.1. Mô tả vắn tắt

Học phần bao gồm 7 chương: Đối tượng, nhiệm vụ, ý nghĩa của Logic học ; Các qui luật cơ bản của tư duy hình thức; Khái niệm; Phán đoán; Suy luận; Qui nạp; Chứng minh, bác bỏ, ngụy biện và những bài tập vận dụng phù hợp với nội dung bài học

8.2. Nội dung chi tiết học phần

Tuần	Nội dung	Lý thuyết tiết	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
1	CHƯƠNG 1. ĐỐI TƯỢNG, NHIỆM VỤ VÀ Ý NGHĨA CỦA LOGIC HỌC 1.1. Định nghĩa khoa học Logic. 1.1.1. Thuật ngữ Logic 1.1.2. Đối tượng, nhiệm vụ nghiên cứu của logic học 1.2.. Lược sử phát triển Logic học 1.2.1. Logic hình thức của Arixtốt. 1.2.2. Logic học thời kỳ Phục hưng thế kỷ 16. 1.2.3. Logic toán và Logic biện chứng thế kỷ 18 - 19. 1.3. Vai trò, ý nghĩa của Logic học.	02	Đọc tài liệu bắt buộc, Chương 1, Phần 1- 1.1,1.2 Phần 2-2.1, 2.2, 2.3	+ Chuẩn bị trước giáo trình và các dụng cụ học tập + Đọc giáo trình Logic học- Vương Tất Đạt- NXB Chính trị Quốc Gia; Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin
2	CHƯƠNG 2. CÁC QUI LUẬT LOGIC CƠ BẢN CỦA TƯ DUY HÌNH THỨC 2.1. Một số vấn đề chung về quy luật logic của tư duy 2.2. Qui luật đồng nhất 2.3. Qui luật cấm mâu thuẫn 2.4. Qui luật loại trừ cái thứ ba 2.5. Qui luật lý do đầy đủ	02	Đọc tài liệu bắt buộc, Chương 2, Phần 2.1, 2.2, 2.3, 2.4, 2.5,	+ Đọc tài liệu bắt buộc + Đọc và nghiên cứu trước toàn bộ nội dung bài học. + Đọc tài liệu tham khảo
3	Làm bài tập chương 2 tại lớp CHƯƠNG 3. KHÁI NIỆM 3.1. Đặc trưng của khái niệm 3.2. Khái niệm và từ ngữ 3.3. Cấu trúc của khái niệm 3.4. Phân loại khái niệm	02	Chương 3 Đọc tài liệu bắt buộc Phần 3.1, 3.2, 3.3, 3.4	+ Đọc tài liệu bắt buộc + Đọc và nghiên cứu trước toàn bộ nội dung bài học. + Đọc tài liệu tham khảo
4	3.5. Quan hệ giữa các khái niệm 3.6. Các thao tác lôgic đối với khái niệm	02	Đọc tài liệu bắt buộc Chương 3 phần 3.5, 3.6	+ Đọc trước nội dung bài học + Đọc tài liệu tham khảo
5	Làm bài tập chương 3 tại lớp	02		+ Đọc lại kiến thức đã học có liên quan đến bài tập + Chuẩn bị bài

				tập giảng viên đã cho về nhà
6	CHƯƠNG 4: PHÁN ĐOÁN 4.1. Đặc trưng của phán đoán 4.1.1. Định nghĩa Phán đoán 4.1.2. Giá trị logic của phán đoán 4.2. Phán đoán đơn 4.2.1. Cấu tạo và phân loại phán đoán đơn 4.2.2. Quan hệ giữa các phán đoán đơn cơ bản trong hình vuông logic. 4.2.3. Tính chu diên của các thuật ngữ trong phán đoán đơn 4.3. Phán đoán phức	02	Đọc tài liệu bắt buộc Chương 4 phần 4.1, 4.2, 4.3	+ Đọc tài liệu bắt buộc + Đọc tài liệu tham khảo
7	4.4. Tính đẳng trị của phán đoán phức 4.5. Tình thái của phán đoán Kiểm tra giữa kỳ	02	Đọc tài liệu bắt buộc Chương 4 phần 4.4, 4.5	+ Đọc trước giáo trình và đặt câu hỏi + Đọc tài liệu tham khảo liên quan đến bài học + Chuẩn bị bài tập giảng viên đã cho về nhà
8	Bài tập chương 4 CHƯƠNG 5. SUY LUẬN 5.1. Đặc trưng của suy luận 5.1.1. Định nghĩa suy luận 5.1.2. Cấu tạo logic của phép suy luận 5.1.3. Phân loại suy luận	02	Đọc tài liệu bắt buộc Chương 5 phần 5.1.1, 5.1.2, 5.1.3	+ Đọc trước giáo trình và đặt câu hỏi . + Đọc lại kiến thức đã học + Chuẩn bị bài tập giảng viên đã cho về nhà + Chuẩn bị nội dung kiểm tra định kỳ.
9	5.2. Phép suy luận diễn dịch trực tiếp 5.3..Phép suy luận diễn dịch gián tiếp 5.3.1. Luận 3 đoạn nhất quyết đơn và các loại hình	02	Đọc tài liệu bắt buộc Chương 5 phần 5.2, 5.3	+ Đọc tài liệu bắt buộc + Đọc trước giáo trình và đặt câu hỏi + Đọc lại kiến thức đã học + Đọc tài liệu tham khảo
10	5.3.2. Luận 3 đoạn rút gọn (luận	02	Đọc tài liệu bắt	+ Đọc trước


 NG
 RƯỜNG
 AI HỌC
 G NGH
 ẮNG NH
 ★

	2 đoạn) 5.3.3 . Luận 3 đoạn phức Bài tập chương 5		buộc Chương 5 phần 5.3	giáo trình và đặt câu hỏi + Đọc tài liệu tham khảo
11	Bài tập chương 5	02	Đọc lại phân lý thuyết Chương 5	+ Đọc lại kiến thức đã học + Chuẩn bị bài tập giảng viên đã cho về nhà
12	CHƯƠNG 6. QUI NẠP 6.1. Định nghĩa quy nạp 6.2. Phân loại quy nạp 6.2.1.. Phép quy nạp hoàn toàn 6.2.2. Phép quy nạp không hoàn toàn 6.2.3. Quy nạp phổ thông và quy nap khoa học	02	Đọc tài liệu bắt buộc Chương 6, phần 6.1, 6.2	+ Đọc tài liệu bắt buộc + Đọc trước giáo trình và đặt câu hỏi + Đọc lại kiến thức đã học + Đọc tài liệu tham khảo:
13	6.3. Phép suy luận tương tự 6.3.1. Định nghĩa 6.3.2. Những điều kiện đảm bảo độ tin cậy của suy luận tương tự CHƯƠNG 7: CHỨNG MINH, BÁC BỎ VÀ NGỤY BIỆN 7.1.Chứng minh 7.1.1. Định nghĩa chứng minh 7.1.2.Cấu trúc của chứng minh.	02	Đọc tài liệu bắt buộc Chương 6, phần 6.3	+ Đọc tài liệu bắt buộc + Đọc trước giáo trình và đặt câu hỏi + Đọc lại kiến thức đã học + Đọc tài liệu tham khảo:
14	7.1.3.Các qui tắc của chứng minh 7.1.4.Phân loại chứng minh 7.2. Bác bỏ 7.2.1.Định nghĩa 7.2.2.Các hình thức bác bỏ	02	Đọc tài liệu bắt buộc, Chương 7, Phần 7.1, 7.2	+ Đọc tài liệu bắt buộc + Đọc tài liệu tham khảo
15	7.3.Ngụy biện 7.3.1. Định nghĩa 7.3.2.Các hình thức ngụy biện Làm bài tập chương 7	02	Đọc tài liệu bắt buộc, Chương 7 Phần 7.3	+ Đọc tài liệu bắt buộc + Đọc đề cương ôn tập
Tổng		30		

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Lên lớp: Sinh viên phải tham gia tối thiểu 70% số tiết học trên lớp.
- Bài tập: Có đầy đủ điểm thường xuyên, điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia làm bài tập trên lớp

- Có 1 bài kiểm tra định kỳ dưới dạng bài tập
- Tham gia dự thi kết thúc học phần dưới dạng viết 90 phút
- Đọc tài liệu trước khi lên lớp, chuẩn bị trước nội dung bài học
- Dụng cụ học tập: Giáo trình của môn học và các tài liệu khác.

10. Thang điểm và hình thức đánh giá:

- **Thang điểm: 10**

- **Hình thức đánh giá:**

- + Sinh viên không tham gia đủ 70% số tiết học trên lớp không được thi và nhận điểm 0 cho lần thi thứ nhất và phải học lại.
- + Điểm thành phần để điểm lẻ đến một chữ số thập phân.
- + Điểm kết thúc học phần làm tròn đến phần nguyên

11. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần, làm bài tập ở nhà	21 tiết dự học/tổng số 30 tiết	10%	Sinh viên không tham dự đủ 70% số tiết học trên lớp theo quy định của học phần trong chương trình đào tạo thì không được dự thi kết thúc học phần
2	Điểm kiểm tra giữa kỳ	01 bài KT	30%	
3	Thi kết thúc học phần	Thi viết hoặc trắc nghiệm	60%	



12. Tài liệu học tập

- **Giáo trình bắt buộc:**

[1]- Vương Tất Đạt (2004). Giáo trình Logic học, NXB Chính trị Quốc Gia

- **Tài liệu tham khảo:**

[2] . Nguyễn Như Hải (2015). Logic học đại cương, Nxb. Đại học sư phạm, Hà Nội.

[3] . Trần Hoàng (2003). Giáo trình logic học nhập môn. Nxb.ĐHQG, HCM.

[4] . Lê Duy Ninh (2001). Logic học, Nxb Tp HCM.

[5]. Nguyễn Chương Nhiếp (1997). Nhập môn Logic học, Nxb. Lao động Hà Nội.

[6]. Phạm Quỳnh (2014). Logic học đại cương, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

[7]. Lê Doãn Tá, Tô Duy Hợp, Vũ Trọng Dung (2007). Giáo trình Logic học.

Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

[8] Nguyễn Anh Tuấn (2006). Logic học đại cương, Nxb. Hà Nội.

[9]. Nguyễn Thúy Vân, Nguyễn Anh Tuấn (2007). Logic học đại cương. Nxb Đại học quốc gia, Hà Nội.

Quảng Ninh, ngày 28 tháng 05 năm 2019



HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG BỘ MÔN

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

TS. Hoàng Hùng Thắng

ThS. Phạm Thị Lệ Ngọc

ThS. Vũ Ngọc Hà